

QUẢNG BÌNH ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

NGUYỄN ĐĂNG HIỂN

Trong mọi thời đại, tri thức luôn là nền tảng tiến bộ xã hội, đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức. Ngày nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng của cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đội ngũ trí thức trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng, tạo nên sức mạnh của mỗi quốc gia trong chiến lược phát triển.

Nhận thức được vị trí, vai trò quan trọng của đội ngũ trí thức, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) (8/2008) đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Sau 15 năm thực hiện Nghị quyết số 27, công tác xây dựng đội ngũ trí thức ở tỉnh Quảng Bình có những chuyển biến quan trọng. Vị trí, vai trò của đội ngũ trí thức được nâng cao và không ngừng được củng cố, tăng cường về số lượng, chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển chung của tỉnh trong tình hình mới.

Nội dung bài viết này sẽ giới thiệu một số kết quả đạt được trong việc thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ (KH&CN) ở tỉnh Quảng Bình trong 15 năm qua và một số định hướng nhằm phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức KH&CN tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

Một số kết quả đạt được của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Bình trong 15 năm qua

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách về thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ, tôn vinh nhân tài và đội ngũ trí thức KH&CN; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật như: Quyết định số

35/2009/QĐ-UBND, ngày 22/12/2009 ban hành Chiến lược phát triển KH&CN tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 1665/QĐ-UBND, ngày 15/7/2011 ban hành Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 1136/2012/QĐ-UBND, ngày 21/5/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2011-2020; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND, ngày 18/10/2011 về việc thông qua chính sách thu hút, đào tạo nhân tài tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2011-2015;... Các chính sách này đã góp phần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ trí thức KH&CN. Từ đó nâng cao được tỷ lệ chất xám, chất lượng trong hoạt động KH&CN góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Nhờ đó, đội ngũ trí thức KH&CN đã gia tăng về số lượng và nâng lên về chất lượng; đã phát huy được vai trò, thúc đẩy sự sáng tạo, cống hiến của đội ngũ trí thức trên mọi lĩnh vực kinh tế và đời sống xã hội; nhiều nghiên cứu khoa học, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã được đưa vào ứng dụng mang lại hiệu quả thiết thực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê tỉnh, tính đến năm 2021, dân số Quảng Bình có 910.655 người. Số lượng người lao động đã được đào tạo có tay nghề trên địa bàn toàn tỉnh là 224.920 người (24,7% tổng dân số), trong đó: trình độ sơ cấp 44.633 người (chiếm 4,9% dân số); trình độ trung cấp 51.906 người (chiếm 5,7% dân số); trình độ cao đẳng 29.141 người (chiếm 3,2% dân số); trình độ đại học trở lên 99.230 người (chiếm 10,9% dân số), trong đó: trên đại học 6.415 người (chiếm 0,7% dân số), thạc sĩ 6.327 người, tiến sĩ có 88 người, 3 phó giáo sư. Đây là nguồn nhân lực trí thức quan trọng trong sự

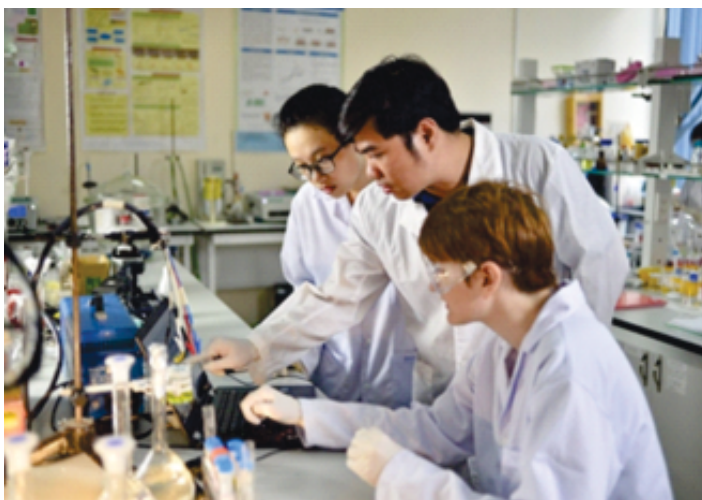
ng nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Bình trong thời gian tới.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Bình có 2 doanh nghiệp KH&CN và 12 tổ chức KH&CN, 5 trường đại học và cao đẳng, 8 bệnh viện cấp huyện, thành phố và 1 bệnh viện cấp trung ương với số lượng cán bộ lên đến nghìn người, số lượng trí thức này có đóng góp đáng kể cho hoạt động KH&CN, cụ thể:

Hai doanh nghiệp KH&CN với số lượng 65 người (có 35 người trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, đại học và cao đẳng). Trong 15 năm qua, 2 doanh nghiệp đã tham gia thực hiện nhiều nhiệm vụ KH&CN. Kết quả nhiều nhiệm vụ KH&CN có khả năng nhân rộng cao trên địa bàn tỉnh, tiêu biểu như: Dự án chuyển giao công nghệ thuộc Chương trình nông thôn miền núi: “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ tiên tiến chăn nuôi lợn theo phương thức công nghiệp trên vùng đất cát ven biển tỉnh Quảng Bình” của Công ty Cổ phần Thanh Hương. Công ty TNHH MTV Giống cây trồng đã nghiên cứu và lai tạo nhiều giống lúa chất lượng cao và được đưa vào cơ cấu giống của tỉnh Quảng Bình, tiêu biểu là giống PC6 đang là giống lúa được thị trường tiêu thụ rất lớn.

Tỉnh Quảng Bình có 12 tổ chức KH&CN, trong đó 5 tổ chức KH&CN công lập và 7 tổ chức KH&CN ngoài công lập (Có 9 tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khoa kỹ thuật và công nghệ, 2 tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp và 1 tổ chức hoạt động trong lĩnh vực khoa học y dược). Về nhân lực: Tổng số nhân lực của các tổ chức KH&CN công lập trên địa bàn tỉnh đến năm 2022 là 197 người, có trình độ thạc sĩ chiếm 28,4%, đại học, cao đẳng chiếm 66,6%.

Các tổ chức KH&CN với chức năng là nghiên cứu khoa học, nghiên cứu triển khai và phát triển công nghệ, cung cấp các dịch vụ KH&CN trên địa bàn tỉnh đã có nhiều đóng góp đáng kể đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh thông qua việc ứng dụng KH&CN vào sản xuất, đời sống, nhu cầu xã hội. Đối với lĩnh vực y



Đội ngũ trí thức tham gia tích cực vào hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ

Ảnh: Đ.H

tế, đội ngũ trí thức đã tham gia thực hiện 12 nhiệm vụ KH&CN và 1 dự án sản xuất thử nghiệm trong lĩnh vực y dược.

Tỉnh Quảng Bình có 5 trường đại học và cao đẳng với số lượng cán bộ, giáo viên giảng dạy và quản lý khoảng 840 người (2 phó giáo sư; 60 tiến sĩ; 299 thạc sĩ và trên 400 người có trình độ đào tạo đại học và cao đẳng). Trong những năm qua số lượng đội ngũ trí thức của các trường đã thực hiện 12 nhiệm vụ KH&CN, một số nhiệm vụ KH&CN có tính ứng dụng thực tiễn cao được đưa vào ứng dụng.

Nhìn chung, những năm qua tỷ lệ đội ngũ trí thức tham gia các hoạt động nghiên cứu KH&CN ngày càng tăng. Nhiều cán bộ vừa tham gia công tác quản lý, vừa nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện tốt để bổ sung kiến thức giúp hoạt động quản lý ngày càng tốt hơn.

Trong hoạt động nghiên cứu KH&CN, đội ngũ trí thức KH&CN đã chủ trì và phối hợp triển khai thực hiện 374 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ. Trong đó, 18 nhiệm vụ KH&CN cấp nhà nước, dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi, quỹ gen; 202 nhiệm vụ KH&CN, dự án KH&CN cấp tỉnh (lĩnh vực Khoa học tự nhiên 11; Kỹ thuật công nghệ 41; Nông nghiệp 44; Y dược 17; Khoa học xã hội 68; Khoa học nhân văn 21); 154 nhiệm vụ sự nghiệp

KH&CN, nhiệm vụ KH&CN liên kết, mô hình thực nghiệm ứng dụng và nhân rộng kết quả KH&CN. Kết quả nghiên cứu đã góp phần cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ hoạch định các chủ trương, chính sách, quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quy hoạch khai thác, sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên; đào tạo và nâng cao trình độ nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo vệ môi trường, giữ gìn bản sắc và các giá trị lịch sử, văn hóa và truyền thống của dân tộc; góp phần tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị, phục vụ tốt sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, đội ngũ trí thức KH&CN còn đóng góp tích cực vào việc tham mưu, góp ý, phản biện, xây dựng những luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần làm sáng tỏ con đường phát triển và giải quyết những vấn đề mới phát sinh trong sự nghiệp đổi mới; trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí và bồi dưỡng nhân tài, từng bước nâng cao trình độ KH&CN của tỉnh nhà, vươn lên tiếp cận với trình độ của toàn quốc và khu vực.

Bên cạnh hoạt động nghiên cứu KH&CN, phong trào thi đua lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng có hiệu quả những tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống đã được cổ vũ, nhân rộng thông qua Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức hai năm một lần đã thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân và đội ngũ trí thức tham gia, từ học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên các trường đại học và trung học chuyên nghiệp, nông dân, công nhân, kỹ sư, bác sĩ đến cán bộ công chức làm việc trong các cơ quan nhà nước. Trong 15 năm qua, đã có 383 giải pháp kỹ thuật trong toàn tỉnh tham dự với 146 giải pháp kỹ thuật đã đoạt giải. Phần lớn các giải pháp đều được xây dựng từ thực tế lao

động, sản xuất và học tập, trong đó nhiều giải pháp có giá trị lớn, đã đạt giải cao trong Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật toàn quốc (Năm 2022, giải pháp nghiên cứu sản phẩm mới thuốc dược liệu viên hoàn nhỏ giọt QUANCARDIO điều trị bệnh tim mạch của Công ty Dược phẩm Quảng Bình đạt giải nhất trong lĩnh vực y dược).

Cùng với Hội thi Sáng tạo Kỹ thuật, Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cũng thu hút được đông đảo các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong toàn tỉnh tham dự. Sau hai lần tổ chức (năm 2020 và năm 2022) đã thu hút được 51 dự án, ý tưởng tham gia. Trong đó có 20 giải pháp đạt giải.

Trong hoạt động sở hữu trí tuệ, từ năm 2008 đến nay đã có 517 đơn, trong đó: 14 sáng chế, 5 giải pháp hữu ích, 9 kiểu dáng công nghiệp và 489 nhãn hiệu. Tổng số bằng được bảo hộ là 341, trong đó: 3 sáng chế, 1 giải pháp hữu ích, 4 kiểu dáng công nghiệp, 333 nhãn hiệu.

Có thể nói, sau 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, công tác xây dựng đội ngũ trí thức KH&CN tỉnh Quảng Bình đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể về vai trò, vị trí của đội ngũ trí thức KH&CN được nâng lên. Từng bước đổi mới cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường thuận lợi cho đội ngũ trí thức KH&CN được cống hiến, sáng tạo, phát triển; có nhiều đề án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và ứng dụng có giá trị. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đổi mới toàn diện thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, phân cấp quản lý, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ. Đội ngũ trí thức KH&CN đa phần phát huy được tính chủ động sáng tạo, tâm huyết trong nghiên cứu và đề xuất những giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đội ngũ trí thức KH&CN tăng khá nhanh về số lượng lẫn chất lượng và từng bước phát huy mạnh được vai trò của mình trên mọi lĩnh vực đời sống xã hội, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, cải thiện đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động



Đồng chí Hồ An Phong - Phó Chủ tịch UBND tỉnh trao giải nhất
Hội thi STKT tỉnh Quảng Bình lần thứ IX

Ảnh: Đ.H

của đội ngũ trí thức KH&CN còn nhiều mặt hạn chế, đó là:

Tỷ lệ trí thức KH&CN có trình độ sau đại học của tỉnh chưa cao, phân bố chưa đồng đều, tập trung chủ yếu ở nhóm ngành khoa học xã hội, nhiều nhất ở các đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế. Chưa phát hiện kịp thời nhân điển hình gương trí thức giỏi, tiêu biểu có nhiều đóng góp cho xã hội. Đội ngũ trí thức KH&CN đầu đàn, nhất là trong các ngành kinh tế mũi nhọn, lĩnh vực khoa học kỹ thuật chưa nhiều, khả năng sáng tạo, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào thực tiễn sản xuất chưa cao, điều kiện để đội ngũ trí thức KH&CN giao lưu quốc tế, tiếp cận các thành tựu KH&CN tiên tiến của thế giới còn ở mức hạn chế.

Đầu tư của xã hội cho KH&CN còn rất thấp, đặc biệt là đầu tư từ khu vực doanh nghiệp. Trang thiết bị của các phòng thí nghiệm còn thiếu, không đồng bộ, không còn phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành để thực hiện các phép đo có độ chính xác cao.

Vẫn thiếu sự liên kết hữu cơ giữa nghiên cứu KH&CN - giáo dục đào tạo và sản xuất, kinh doanh.

Số lượng nhiệm vụ KH&CN nghiên cứu tuy

nhiều, nhưng quy mô nhỏ. Các nhiệm vụ KH&CN thường chỉ giải quyết những vấn đề đơn lẻ, chuyên biệt, phục vụ chủ yếu cho một ngành, một cơ sở, đơn vị. Trong khi đó, số lượng nhiệm vụ KH&CN mang tính chất nghiên cứu đa ngành, tổng hợp còn rất ít, ý nghĩa khoa học của một số nhiệm vụ còn hạn chế.

Phương hướng nhiệm vụ về xây dựng đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ trong thời gian tới

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ mới của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là đứng trước cơ hội và thách thức của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, do đó vai trò của đội ngũ trí thức lại càng đặc biệt quan trọng. Đại hội XIII của Đảng đặc biệt quan tâm đến xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút nhân tài. Văn kiện Đại hội XIII chỉ rõ: *"Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của trí thức. Trọng dụng, đãi ngộ*

thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà KH&CN Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ KH&CN đặc biệt quan trọng. Thật sự tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện của chuyên gia, đội ngũ trí thức”.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Nghị quyết 20-NQ/TW, ngày 1/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương (Khóa XI) về “Phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, kế thừa và phát huy các kết quả đạt được của lực lượng trí thức KH&CN trong 15 năm qua, hoạt động xây dựng đội ngũ trí thức KH&CN trong thời gian tới cần chú trọng một số định hướng chủ yếu sau:

- Tích cực, chủ động đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, HĐND, UBND ban hành các chế độ và chính sách thu hút, đãi ngộ, trọng dụng nhân tài và trí thức KH&CN theo phương châm “Năm tốt” (Đánh giá tốt - Đãi ngộ tốt - Cơ hội thăng tiến tốt - Môi trường làm việc tốt - Đề sáng tạo tốt), nhằm khai thác tối đa sức lực và trí tuệ của đội ngũ trí thức KH&CN góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục quán triệt sâu sắc các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục đào tạo, KH&CN và xây dựng đội ngũ trí thức KH&CN trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, bồi dưỡng tài năng trẻ, sinh viên xuất sắc, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng các thành tựu KH&CN, các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới tiên tiến, công nghệ cao vào sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, nâng cao

năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời đại nền kinh tế tri thức và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Khai thác nhiều hơn các ý tưởng khoa học của đội ngũ trí thức KH&CN và tổ chức KH&CN; Ưu tiên các doanh nghiệp thực hiện các dự án, mô hình ứng dụng chuyển giao KH&CN, đặc biệt trong chuyển đổi số, kinh tế số. Cùng với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu thử nghiệm một số cây trồng, vật nuôi phù hợp có giá trị kinh tế cao trên địa bàn tỉnh. Cùng với đội ngũ trí thức thực hiện tốt các nội dung mà UBND tỉnh đã được ký kết với Bộ KH&CN nhằm khai thác sự hỗ trợ của Bộ trong xây dựng và triển khai các đề án, chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển KH&CN, đổi mới sáng tạo của tỉnh và tổ chức thực hiện các hoạt động KH&CN cũng như tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KH&CN bằng nguồn kinh phí từ các nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, phát triển và nâng cao năng lực hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật và của các hội thành viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh truyền bá kiến thức KH&CN, tôn vinh các cá nhân tiêu biểu trong hoạt động sáng tạo KH&CN. Huy động đội ngũ trí thức KH&CN tham gia các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho cộng đồng, đưa tri thức KH&CN đến với cơ sở và các tầng lớp nhân dân. Tăng cường lồng ghép các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức KH&CN cho Nhân dân.

- Tổ chức các mạng lưới trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động KH&CN. Thúc đẩy mở rộng và đa dạng hóa các hình thức hợp tác về KH&CN với các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu trên địa bàn tỉnh, trong và ngoài nước để tiếp cận, nắm bắt, chuyển giao, ứng dụng các thành tựu KH&CN mới vào sản xuất và đời sống, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương ■